| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 220/2026/QĐST-HNGĐ | *Hải Phòng, ngày 08 tháng 7 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 342/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 13/11/1985; căn cước công dân số 031185003921; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Ngô Văn L, sinh ngày 29/6/1986; căn cước công dân số 03 1086003401; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn L.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn L có 04 con chung tên Ngô Thị D, sinh ngày 25/8/2009, Ngô Văn C, sinh ngày 02/3/2012, Ngô Thị H, sinh ngày 21/02/2014, Ngô Thị Ngọc D1, sinh ngày 09/01/2024. Ly hôn chị T và anh L thống nhất thỏa thuận giao con chung Ngô Thị D, Ngô Thị Ngọc D1 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng, giao con chung Ngô Văn C, Ngô Thị H cho anh Ngô Văn L nuôi dưỡng sau ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thời gian nuôi dưỡng con chung tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi nếu không sự có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Văn L không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T nhận chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Chị T đã nộp số tiền tạm ứng 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Hải Phòng (biên lai thu tiền số 0006491 ngày 26/5/2026). Trả lại cho chị T số tiền 150.000 đồng.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND TP Hải Phòng;;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 – Hải Phòng;
- Đương sự;
- UBND phường An Phong (trước đây là xã An Hoà, huyện An Dương, ĐKKH số 126/2008);
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hương**